

Số: 1623/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Văn hóa
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-BVHTTDL ngày 04/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 355/TTr-SVHTTDL ngày 07/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (*kèm theo Quy trình*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai và không công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC(PL5/5);
- Lưu: VT.KT150/26.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VĂN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH;
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN:**

1. Cấp tỉnh: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau (**điểm tiếp nhận 1:** Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; **điểm tiếp nhận 2:** đường Nguyễn Văn Linh, khóm 10, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Cấp xã: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

3. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ Lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
- + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

A. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

SIT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
I. LĨNH VỰC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ							
1	1.003948.H12	Thủ tục cấp giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Trong thời hạn 10,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 4,5/15 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ

				có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		- Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	“1.003948” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
2	1.003922. H12	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 04/12 ngày làm việc, tỷ lệ 33,3%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003922” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

II. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

3	2.001168. H12	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại
---	------------------	-------------------------------	---	--	----------------	---	--------------------------------------

		phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội	<i>lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Công văn số 48/CP-KGVX ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về việc đính chính Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001168” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
4	2.001139.H12	Thủ tục gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Công văn số 48/CP-KGVX ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về việc đính chính Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001139” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						<i>và Du lịch.</i>	
5	1.004250. H12	Thủ tục gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004250” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
III. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH							
6	1.004260. H12	Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,3%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không có	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004260” trên Cổng dịch vụ công quốc gia

						195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản; - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
--	--	--	--	--	--	--	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
I. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH						
7	Thủ tục xác nhận đăng ký hoạt động in (cấp xã)	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện; cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính,	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-BTC ngày 04/5/2026.

					cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
8	Thủ tục xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in (cấp xã)	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện; cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-BTC ngày 04/5/2026.

B. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
I. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ							
1	2.001098.000.00.00.H12	Thủ tục cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001098” trên Cổng dịch vụ công quốc gia
2	1.005452.000.00.00.H12	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>),	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành	Không quy định	Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

			kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		Internet và thông tin trên mạng. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	hợp theo mã hồ sơ “1.005452” trên Cổng dịch vụ công quốc gia
3	2.001091.000.00.00.H12	Thủ tục gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001091” trên Cổng dịch vụ công quốc gia
II. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH							
4	2.001740.000.00.00.H12	Thủ tục xác nhận đăng ký hoạt động in (cấp tỉnh)	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và	Không có	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001740” trên Cổng dịch vụ công quốc gia

				có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	
--	--	--	--	---	---	--

5	2.001737. 000.00.00. H12	Thủ tục xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in (cấp tỉnh)	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không có	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in. - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001737” trên Cổng dịch vụ công quốc gia
---	--------------------------------	--	---	---	----------	--	--

						<i>CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	
III. LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA							
6	1.003743. 000.00.00. H12	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu	Trong thời hạn 08 ngày (<i>cắt giảm 04/12 ngày, tỷ lệ 33,3%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. - Nghị định 31/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003743” trên Cổng dịch vụ công quốc gia

7	1.003784. 000.00.00. H12	Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh	- Cấp ngay Giấy biên nhận thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp phát hiện văn hóa phẩm cấm nhập khẩu, trong thời hạn 1,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 0,5/02 ngày làm việc, tỷ lệ 25%</i>), kể từ ngày cấp Giấy biên nhận, Sở VH TTDL/Sở VH TT gửi cho cơ quan Hải quan và cá nhân, tổ chức Thông báo dừng nhập khẩu văn hóa phẩm.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. - Nghị định 31/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003784” trên Cổng dịch vụ công quốc gia
---	--------------------------------	--	--	---	----------------	--	--

IV. LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN

8	1.009397. 000.00.00. H12	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp	* Phí thẩm định: - Mức thu phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn như sau:	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009397” trên Cổng dịch vụ
---	--------------------------------	--------------------------------------	--	--	---	---	--

				thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật: 1. Đến dưới 50 phút: 1.000.000 đồng/chương trình, vở diễn; 2. Từ 50 đến dưới 100 phút: 1.400.000 đồng/chương trình, vở diễn; 3. Từ 100 đến dưới 150 phút: 2.000.000 đồng/chương trình, vở diễn; 4. Từ 150 đến dưới 200 phút: 2.340.000 đồng/chương trình, vở diễn; 5. Từ 200 phút trở lên: 3.500.000 đồng/chương trình, vở diễn. - Trường hợp miễn phí Miễn phí thẩm định	2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 01383/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ủy quyền Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.	công quốc gia
--	--	--	--	---	---	---------------

					chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia theo quy định tại Thông tư này (Thông tư số 153/2025/TT-BTC), bao gồm: các hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, kỷ niệm ngày quốc khánh các nước tại Việt Nam; tổ chức nhân chuyển thăm của lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam; kỷ niệm ngày sinh nhật của một số lãnh tụ các nước tại Việt Nam hoặc nhân kỷ niệm sự kiện đặc biệt của nước ngoài được tổ chức tại Việt Nam.		
9	1.009398.000.00.00.H12	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành	Chưa quy định	- Quyết định số 01383/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ủy quyền	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

			từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>	hợp theo mã hồ sơ “1.009398” trên Cổng dịch vụ công quốc gia
V. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM							
10	1.001738.000.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.	Không quy định	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. - <i>Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001738”

				- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.		<i>2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.</i>	trên Cổng dịch vụ công quốc gia
--	--	--	--	---	--	---	---------------------------------

Tổng số: Danh mục có 18 TTHC (16 TTHC cấp tỉnh; 02 TTHC cấp xã).

Ghi chú: Các thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 01964/QĐ-UBND ngày 03/12/2025; Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 19/3/2025; Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 10/4/2026; Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 20/03/2025; Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 hết hiệu lực kể từ ngày 01/6/2026 đến ngày 01/3/2027./.

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MỸ THUẬT NHIẾP ẢNH
VÀ TRIỂN LÃM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1623/QĐ-UBND ngày 08/5/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ TTHC	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương hết hiệu lực
1	1.001191. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Thủ tục hành chính tương ứng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2023 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.
2	1.001182. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân người nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	

Tổng số: Danh mục có 02 TTHC.

Ghi chú: Danh mục TTHC trên bị bãi bỏ có hiệu lực từ ngày 29/4/2026 đến hết ngày 01/3/2027./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH;
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1623/QĐ-UBND ngày 08/5/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan (Mã số TTHC: 1.003948.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10,5 ngày làm việc (*cắt giảm 4,5/15 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 10 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

2. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan (Mã số TTHC: 1.003922.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc (*cắt giảm 04/12 ngày làm việc, tỷ lệ 33,3%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu

hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 7,5 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

3. Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu (Mã số TTHC: 1.003743.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày (*cắt giảm 04/12 ngày, tỷ lệ 33,3%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 7,5 ngày (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày.

4. Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh (Mã số TTHC: 1.003784.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết:

Trường hợp 1: Cấp ngay Giấy biên nhận thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm cho người nộp hồ sơ.

Trường hợp 2: Phát hiện văn hóa phẩm cấm nhập khẩu, trong thời hạn 1,5 ngày làm việc (*cắt giảm 0,5/02 ngày làm việc, tỷ lệ 25%*), kể từ ngày cấp Giấy biên nhận, Sở VH TTDL/Sở VH TT gửi cho cơ quan Hải quan và cá nhân, tổ chức Thông báo dừng nhập khẩu văn hóa phẩm.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ, đối với trường hợp 1 chuyển ngay; trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định, đối với trường hợp 1 chuyển ngay; trường hợp 2 : 01 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định đối với trường hợp 1 chuyển ngay; trường hợp 2: 0,25 ngày làm việc.

5. Thủ tục cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 2.001098.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Báo chí và Xuất bản*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng

Báo chí và Xuất bản duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 6,5 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Nhóm 07 TTHC

6. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội (Mã TTHC: 2.001168.H12);

7. Thủ tục gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội (Mã TTHC: 2.001139.H12);

8. Thủ tục gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng (Mã TTHC: 1.004250.H12);

9. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 1.005452.000.00.00.H12);

10. Thủ tục gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 2.001091.000.00.00.H12);

11. Thủ tục xác nhận đăng ký hoạt động in (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 2.001740.000.00.00.H12);

12. Thủ tục xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 2.001737.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (*cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Báo chí và Xuất bản*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Báo chí và Xuất bản duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 03 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

13. Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm (Mã TTHC: 1.004260.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,3%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định .

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Báo chí và Xuất bản*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Báo chí và Xuất bản duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 1,5 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

14. Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật (Mã số TTHC: 1.009397.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (*cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file*

scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 03 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

15. Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan (Mã số TTHC: 1.009398.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt, trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 6,5 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

16. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (Mã số TTHC: 1.001738.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (*cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 2,5 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), kiểm tra, tổng hợp, thẩm định (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình duyệt trình lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 02 ngày làm việc. (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

c) Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, hoàn thiện hồ sơ, trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định: 1,75 ngày làm việc.

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Nhóm 02 TTHC

17. Thủ tục xác nhận đăng ký hoạt động in (cấp xã)

18. Thủ tục xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in (cấp xã)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (*cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, tổng hợp, thẩm định (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyên lãnh đạo phòng duyệt, trình Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 03 ngày làm việc (Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Ghi chú: Các thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 01964/QĐ-UBND ngày 03/12/2025; Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 19/3/2025; Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 10/4/2026; Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 20/03/2025; Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 hết hiệu lực kể từ ngày 01/6/2026 đến ngày 01/3/2027.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyên, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Một cửa trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.